

# NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

## MÔN: LỊCH SỬ 11

### I. NỘI DUNG KIỂM TRA

**Bài 1:** Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản

**Bài 2:** Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản

**Bài 3:** Sự hình thành liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô viết

**Bài 4:** Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay

**Bài 5:** Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở đông nam á

### II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

**Trắc nghiệm:** 24 câu ( 60 % - 6.0 điểm)

**Trắc nghiệm ( Đúng-Sai ) :** 2 câu (20% - 2.0 điểm)

**Tự luận:** 1 đến 2 câu ( 20% - 2.0 điểm)

### III. THỜI GIAN: 45 phút

### NỘI DUNG CHI TIẾT

#### BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN

##### 1. Tiền đề của cách mạng tư sản

##### Tiền đề kinh tế của một số cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu

	<b>Anh</b>	<b>13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ</b>	<b>Pháp</b>
Kinh tế	Đầu thế kỉ XVII, Anh là nước có nền kinh tế phát triển nhất châu Âu. - Công nghiệp len, dạ. - Sản xuất của công trường thủ công chiếm ưu thế hơn sản xuất của phường hội. → Giai cấp tư sản và quý tộc mới giàu lên nhanh chóng.	Giữa thế kỉ XVI, công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tại 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ ngày càng phát triển. - Miền Bắc: công trường thủ công rất phổ biến. - Miền Nam: kinh tế đồn điền, trang trại phát triển.	Cuối thế kỉ XVIII, công thương nghiệp ở Pháp rất phát triển. - Máy móc được sử dụng ngày càng nhiều. - Các công ty thương mại Pháp đẩy mạnh buôn bán với nhiều nước châu Âu và châu Á.

##### b. Chính trị

- **Ở Anh:** vua Sác-lơ I (chỗ dựa là tầng lớp quý tộc, Giáo hội Anh) cản trở việc kinh doanh, làm giàu của tư sản, quý tộc mới.

- **Ở 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ:** chính phủ Anh thi hành nhiều chính sách kìm hãm sự phát triển kinh tế của Bắc Mỹ.

- **Ở Pháp:** duy trì chế độ quân chủ chuyên chế, vua có quyền tuyệt đối.

### **c. Xã hội**

- **Ở Anh:** mâu thuẫn giữa quần chúng nhân dân, tư sản, quý tộc mới với thế lực phong kiến chuyên chế.

- **Ở 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ:** mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân Bắc Mỹ, tư sản, chủ nô với thực dân Anh.

- **Ở Pháp:** mâu thuẫn giữa tư sản, nhân dân Pháp với tầng lữ, quý tộc.

### **d. Tư tưởng**

- **Ở Anh:** giai cấp tư sản, quý tộc mới sử dụng Thanh giáo trong cuộc đấu tranh lật đổ chế độ phong kiến.

- **Ở 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ:** tư tưởng dân chủ tư sản của giai cấp tư sản và chủ nô thể hiện qua khẩu hiệu “Tự do và tư hữu”, “Thống nhất hoàn toàn hay là chết”.

- **Ở Pháp:** trào lưu triết học Ánh sáng phê phán tình trạng mục nát, lỗi thời của chế độ phong kiến, Giáo hội Thiên Chúa giáo đương thời. Đưa ra lí thuyết xây dựng nhà nước kiểu mới.

## **2. Mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của cách mạng tư sản**

### **a. Mục tiêu, nhiệm vụ**

#### **\* Mục tiêu**

#### **- Ở Anh:**

- + Lật đổ chế độ phong kiến.
- + Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản, quý tộc mới.
- + Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

#### **- Ở 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ:**

- + Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh.
- + Giành độc lập dân tộc, thiết lập chính quyền của giai cấp tư sản, chủ nô.
- + Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

#### **- Ở Pháp:**

- + Lật đổ chế độ phong kiến.
- + Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản.
- + Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

#### **\* Nhiệm vụ**

#### **- Nhiệm vụ dân tộc:**

- + Xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ, đánh đuổi thực dân, giải phóng dân tộc.
- + Thống nhất thị trường.

+ Tạo thành quốc gia dân tộc gồm đầy đủ 4 yếu tố: lãnh thổ chung, ngôn ngữ chung, nền văn hóa chung, nền kinh tế chung.

**- Nhiệm vụ dân chủ:**

- + Xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế.
- + Xác lập nền dân chủ tư sản.
- + Mỗi người dân có quyền tự do chính trị, tự do kinh doanh, quyền tư hữu.

**b. Giai cấp lãnh đạo, động lực cách mạng**

	<b>Anh</b>	<b>13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ</b>	<b>Pháp</b>
<b>Giai cấp lãnh đạo</b>	Tư sản và quý tộc mới	Tư sản và chủ nô	Tư sản
<b>Động lực cách mạng</b>	Bao gồm lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân (nông dân, công nhân, thị dân, nô lệ, thổ dân da đỏ,...). Họ là lực lượng chính tham gia vào quá trình đấu tranh chống lại chế độ phong kiến, thực dân.		

**3. Kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản**

	<b>Cách mạng tư sản Anh</b>	<b>Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ</b>	<b>Cách mạng tư sản Pháp</b>
<b>Kết quả</b>	- Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế. - Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.	- Lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc. - Đưa đến sự ra đời của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.	- Lật đổ chế độ phong kiến. - Thiết lập chế độ Cộng hòa.

**b. Ý nghĩa**

**- Cách mạng tư sản Anh:**

- + Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- + Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.

**- Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ:**

- + Giải phóng nhân dân Bắc Mỹ khỏi sự thống trị của thực dân Anh, thành lập Hợp chúng quốc Mỹ.
- + Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.
- + Thúc đẩy phong trào chống phong kiến ở châu Âu, phong trào giành độc lập ở Mỹ La-tinh.
- + Là cuộc cách mạng tư sản nêu lên yêu cầu giải phóng dân tộc.

**- Cách mạng tư sản Pháp:**

- + Lật đổ, xóa bỏ tàn dư của chế độ phong kiến.
- + Nông dân được giải phóng

- + Chế độ phong kiến bị lung lay ở khắp châu Âu.
- + Mở đường cho sự phát triển của TBCN.
- Lật đổ và xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ PK
- Nông dân được giải phóng, vấn đề ruộng đất được giải quyết, những cản trở đối với công thương nghiệp bị xóa bỏ, tạo điều kiện cho CNTB phát triển.
- Làm cho chế độ PK bị lung lay trên khắp châu Âu.
- Mở ra thời đại mới: thời đại thắng lợi và củng cố của CNTB ở các nước Âu- Mỹ.

## **BÀI 2: SỰ XÁC LẬP VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN**

### **1. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ**

- *Những năm 50 – 70 của thế kỉ XIX*: các cuộc cách mạng tư sản tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau:

- + Đấu tranh thống nhất đất ở I-ta-li-a (1859 – 1870).
- + Cải cách nông nô ở Nga (1861).
- Nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ.

- *Nửa sau thế kỉ XIX*: giai cấp tư sản giành được thắng lợi, lên cầm quyền ở nhiều nước.  
→ Chủ nghĩa tư bản chính thức được xác lập ở châu Âu và Bắc Mỹ.

### **2. Tìm hiểu sự phát triển của chủ nghĩa tư bản**

#### **a. Chủ nghĩa đế quốc và quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa**

- *Ở châu Á*: cuối thế kỉ XIX, các nước phương Tây cơ bản hoàn thành việc xâm lược và đặt ách thống trị ở châu Á.

- + Ấn Độ: bị thực dân Anh xâm lược.  
→ Nước thuộc địa.
- + Trung Quốc: bị các nước đế quốc xâu xé.  
→ Nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến.
- + Đông Nam Á: phần lớn các nước đều trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.

- *Ở châu Phi*:

- + Nửa đầu thế kỉ XIX: các nước tư bản phương Tây đặt thương điểm ở ven biển.
- + Nửa sau thế kỉ XIX: thực dân phương Tây xâu xé châu Phi.
- + Đầu thế kỉ XX: các nước đế quốc cơ bản hoàn thành việc phân chia thuộc địa ở châu Phi.

- *Khu vực Mỹ La-tinh*:

- + Thế kỉ XVI, XVII: thực dân Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha xâm lược các nước ở khu vực Mỹ La-tinh.
- + Đầu thế kỉ XIX: các nước Mỹ La-tinh giành được độc lập.

#### **b. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản**

- Cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX:
- + Các nước khu vực Mỹ La-tinh: đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

- + Châu Á, Nhật Bản, Xiêm: đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa.
- Chủ nghĩa tư bản mở rộng, phát triển trên phạm vi toàn cầu, trở thành hệ thống thế giới.
- Hình thành các tổ chức lũng đoạn, xuất khẩu tư bản ra nước ngoài.

### **c. Chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền**

- Chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh phát triển đến giai đoạn nhất định sẽ xuất hiện các tổ chức độc quyền.

#### **- Tổ chức độc quyền:**

+ *Khái niệm:* là sự liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung phần lớn việc sản xuất, tiêu thụ hàng hóa, thu lợi cao.

+ *Hình thức tồn tại:* các-ten, xanh-đi-ca, tờ-rót,...

+ *Các giai đoạn phát triển:*

Giai đoạn đầu: một số ngành, lĩnh vực, sức mạnh kinh tế chưa cao.

Giai đoạn sau: từng bước chi phối toàn bộ nền kinh tế.

Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX: chủ nghĩa tư bản bước sang giai đoạn mới – chủ nghĩa tư bản độc quyền.

#### **- Chủ nghĩa tư bản độc quyền:**

+ *Khái niệm:* là hình thức của chủ nghĩa tư bản nhà nước. Nhà nước là doanh nghiệp độc quyền duy nhất chi phối các hoạt động sản xuất, phân phối hàng hóa trong nền kinh tế.

+ *Đặc điểm:*

Tích tụ tập trung sản xuất và sự hình thành độc quyền.

Tư bản tài chính và bọn đầu sỏ tài chính.

Xuất khẩu tư bản.

Hình thành các tổ chức độc quyền quốc tế, phân chia ảnh hưởng kinh tế.

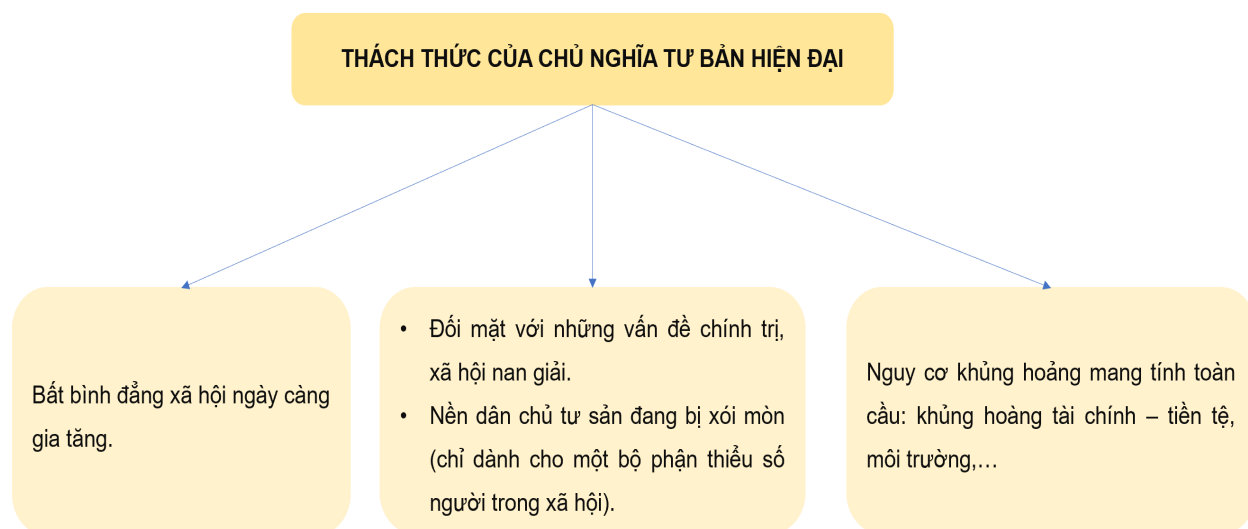
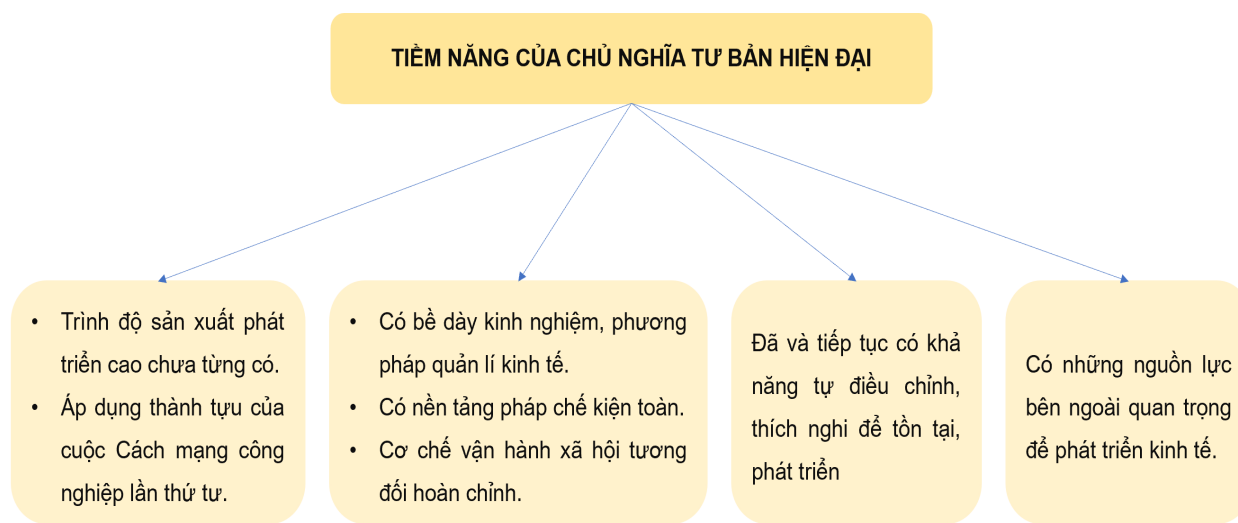
Các cường quốc phân chia lãnh thổ thế giới.

## **3. Tìm hiểu về chủ nghĩa tư bản hiện đại**

### **a. Khái niệm**

- Là thuật ngữ chỉ chủ nghĩa tư bản từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945).
- Là thời kì chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn mới với những đặc điểm mới.

## b. Tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại



## BÀI 3: SỰ HÌNH THÀNH LIÊN BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT

### 1. Tìm hiểu về quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

#### a. Sự ra đời của Chính quyền Xô viết

- Năm 1917: mâu thuẫn giữa các dân tộc Nga với chế độ Nga hoàng; giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản.

- Tháng 2/1917:

+ Đảng Bôn-sê-vích lãnh đạo nhân dân lật đổ chế độ Nga hoàng.

- + Giai cấp tư sản thành lập Chính phủ lâm thời.
- Xuất hiện cục diện hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau.
- Vấn đề hòa bình, ruộng đất vẫn chưa được giải quyết.
- Tháng 10/1917: Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích lãnh đạo các Xô viết làm Cách mạng tháng Mười.
- Thành lập Chính phủ Xô viết, do Lê-nin đứng đầu.

**b. Sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết**

- Năm 1920: nước Nga xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh đã liên minh với nhau, đánh bại kẻ thù chung.
- Năm 1922:
  - + Nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều.
  - + Các nước cộng hòa Xô viết chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển.
  - Phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển.
- Tháng 12/1922: Thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- Năm 1924: bản Hiến pháp đầu tiên của Liên xô được thông qua, hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

**2. Tìm hiểu ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết**

Nội dung	Ý nghĩa
Đối với Liên xô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của đế quốc Nga và Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản.</li> <li>- Xác lập chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn lãnh thổ Liên Xô.</li> <li>- Thể hiện quyền dân tộc tự quyết, sự liên minh đoàn kết của các nước Cộng hòa Xô viết đồng minh.</li> <li>- Làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch trong, ngoài nước.</li> <li>- Tạo nên sức mạnh tổng hợp để nhân dân Liên Xô tập trung vào xây dựng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ đất nước, chiến thắng ngoại xâm.</li> </ul>
Đối với thế giới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng minh học thuyết Mác Lê-nin là đúng đắn, khoa học.</li> <li>- Xác lập và xây dựng mô hình nhà nước kiểu mới đối lập với mô hình nhà nước tư bản chủ nghĩa, tác động lớn đến chính trị và quan hệ quốc tế.</li> <li>- Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho các nhà nước về sự lựa chọn con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, mô hình nhà nước sau khi giành chính quyền.</li> </ul>

Liên hệ với Việt Nam	<p>- Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cứu nước đi theo khuynh hướng cách mạng vô sản, đến hoạt động và tìm hiểu đất nước Liên Xô (1923 – 1924, 1930 – 1941).</p> <p>- Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 1945, nước Việt Nam đã giành được độc lập và đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.</p>
----------------------	--

## **BÀI 4: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NAY**

### **1. Tìm hiểu về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991**

#### ***a. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu***

##### ***- Giai đoạn 1944 – 1945: Được sự giúp đỡ của Hồng quân Liên Xô:***

- + Nhân dân Ba Lan, Tiệp Khắc, Hung-ga-ri đã lật đổ chế độ tư sản – địa chủ.
- + Nhân dân Bun-ga-ri, Ru-ma-ni, An-ba-ni đã xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế trong nước, thành lập chính quyền dân chủ nhân dân.

##### ***- Giai đoạn 1945 – 1949:***

- + Các nước Đông Âu hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, ban hành văn bản công nhân các quyền tự do dân chủ.
- + 10/1949, CHDC Đức ra đời, tham gia vào hệ thống các nước XHCN Đông Âu.

##### ***- Giai đoạn 1950 – đầu những năm 70 của thế kỉ XX: các nước Đông Âu bắt đầu xây dựng CNXH, đạt được nhiều thành tựu.***

#### ***b. Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ La-tinh***

##### ***- Ở Châu Á:***

- + Mông Cổ:

Năm 1924: hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ.

Năm 1940: định hướng phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

- + Triều Tiên: 9/1948, CHDCND Triều Tiên thành lập, đi lên xây dựng CNXH.
- + Trung Quốc: 10/1949, CHDCND Trung Hoa thành lập, đi lên xây dựng CNXH.
- + Việt Nam:

Năm 1954: kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, bước đầu xây dựng CNXH ở miền Bắc.

Năm 1975: miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước đi lên xây dựng CNXH.

- + Lào: 12/1975, CHDCND Lào thành lập, đi lên xây dựng CNXH.

##### ***- Ở khu vực Mỹ La-tinh:***

- + 1/1/1959: Cộng hòa Cu-ba ra đời.
- + Năm 1961: Cu-ba bước vào thời kì xây dựng CNXH.

**c. Nguyên nhân sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô**

**- Nguyên nhân chủ quan:**

- + Các nhà lãnh đạo của đảng, nhà nước mắc nhiều sai lầm nghiêm trọng trong việc đề ra, thực hiện đường lối, chính sách.
- + Hạn chế của mô hình kinh tế - xã hội không được nhận thức đầy đủ, sửa chữa tích cực.
- + Chưa khai thác tốt thành tựu của cách mạng khoa học – kĩ thuật, trình độ phát triển của lực lượng sản xuất tụt hậu.
- + Tình trạng quan liêu, vi phạm dân chủ, xu hướng dân tộc chủ nghĩa li khai xuất hiện.

**- Nguyên nhân khách quan:** sự chống phá của các thế lực thù địch.

**2. Tìm hiểu về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay**

**a. Khái quát về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay**

<b>Tên quốc gia</b>	<b>Biểu hiện của sự phát triển chủ nghĩa xã hội</b>
Trung Quốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.</li> <li>- Xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.</li> <li>- Đẩy mạnh mở cửa với mục tiêu hiện đại hóa và xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.</li> </ul>
Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đất nước vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội.</li> <li>- Trở thành nước phát triển có thu nhập trung bình.</li> <li>- Công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh.</li> </ul>
Lào	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh tế đạt mức tăng trưởng cao trong nhiều năm.</li> <li>- Đời sống vật chất và tinh thần không ngừng được cải thiện.</li> </ul>
Cu-ba	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội tiếp tục được duy trì những không có nhiều thành tựu đột phá.</li> <li>- Trong tình trạng bị cấm vận từ bên ngoài.</li> </ul>

**b. Thành tựu của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc**

**- Về chính trị:** đề ra và xây dựng hệ thống lí luận về CNXH.

**- Về kinh tế:**

- + Duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao liên tục trong nhiều năm.
- + Tổng sản lượng kinh tế vượt qua Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản.

→ Đời sống nhân dân cải thiện, là một trong những nhân tố quan trọng cho sự tăng trưởng kinh tế thế giới.

**- Về khoa học – kĩ thuật:**

- + Là quốc gia thứ ba trên thế giới có tàu đưa con người bay vào vũ trụ.
- + Hệ thống tàu cao tốc.
- + Trí tuệ nhân tạo (AI), năng lượng sinh học, công nghệ sinh học,...

**- Về đối ngoại:**

- + Có nhiều thay đổi theo xu thế đa dạng hóa, đa phương hóa trong các mối quan hệ song phương, đa phương.
- + Vai trò và vị thế ngày càng được nâng cao.

## **BÀI 5: QUÁ TRÌNH XÂM LƯỢC VÀ CAI TRỊ CỦA CHỦ NGHĨA THỰC DÂN Ở ĐÔNG NAM Á**

### **1. Quá trình xâm lược và cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á**

#### **a. Đông Nam Á hải đảo**

\* **Tại Phi-lip-pin:** Từ thế kỉ XVI, Tây Ban Nha bắt đầu quá trình xâm lược và tổ chức bộ máy cai trị:

- Áp đặt hệ thống hành chính mới.
- Mở rộng của Thiên Chúa giáo, văn hóa, giáo dục, chịu ảnh hưởng của Tây Ban Nha.
- Năm 1898, Mỹ cai trị, đàn áp các cuộc khởi nghĩa.

\* **Tại In-đô-nê-xi-a:**

- Từ thế kỉ XVII: Hà Lan xâm lược các tiểu quốc Hồi giáo.
- Đầu thế kỉ XIX: phần lớn quần đảo nằm dưới ách đô hộ.
- + Trực tiếp cai trị, tiến hành khai thác thuộc địa quy mô lớn.
- + Thi hành chế độ thuế khóa, áp bức nặng nề đối với người dân thuộc địa.

\* **Tại Ma-lai-xi-a:**

- Cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XIX: thực dân Anh xâm lược các tiểu quốc Hồi giáo, thành lập Mã Lai thuộc Anh.
- Hoạt động khai thác kinh tế thuộc địa được đẩy mạnh.

\* **Tại Xin-ga-po:**

- Năm 1819, thực dân Anh thiết lập cảng Xin-ga-po.
- Năm 1824, toàn bộ Xin-ga-po trở thành thuộc địa của Anh.
- Anh xác lập chế độ cai trị, biến nơi đây thành hải cảng giao thương giữa châu Âu và châu Á.

**b. Đông Nam Á lục địa**

<b>Nước</b> <b>Nội dung</b>	<b>Mi-an-ma</b>	<b>Việt Nam</b>	<b>Cam-pu-chia</b>	<b>Lào</b>
Quá trình xâm lược	Thực dân Anh tiến hành ba cuộc xâm lược vào các năm 1824 - 1826, 1852, 1885. → Mi-an-ma thành thuộc địa.	- 1/9/1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng tấn công Đà Nẵng, mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam. - Năm 1862, thực dân Pháp chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Bộ. - Năm 1867 hoàn thành xong việc đánh chiếm cả vùng Nam Kỳ.	Năm 1863, thực dân Pháp ép chính quyền Cam-pu-chia kí hiệp ước công nhận sự bảo hộ của Pháp đối với Cam-pu-chia.	
Thiết lập nền cai trị	- Thực dân Anh tổ chức hệ thống cai trị trực tiếp. - Tước đoạt các vùng lúa gạo, rừng gỗ tểch và các mỏ đá quý của Mi-an-ma.	Năm 1884, với Hiệp ước Pa-tơ-nôt, thực dân Pháp hoàn thành quá trình xâm lược Việt Nam.	Năm 1884, thực dân Pháp buộc chính quyền Cam-pu-chia kí hiệp ước mới, củng cố nền cai trị.	Năm 1893, Xiêm kí hiệp ước thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Lào. → Xứ bảo hộ của Pháp nằm trong Liên bang Đông Dương.

**2. Công cuộc cải cách ở Xiêm**

**a. Bối cảnh, nội dung của cuộc cải cách ở Xiêm**

**\* Bối cảnh**

- **Sức ép từ bên ngoài:** Giữa thế kỉ XIX, thực dân Anh và Pháp mở rộng xâm lược ở Đông Nam Á lục địa, Xiêm trở thành đối tượng bị dòm ngó.

- **Vị trí địa lý nằm giữa hai vùng ảnh hưởng của Anh và Pháp:** khi Anh chiếm Mi-an-ma và Pháp xâm lược Đông Dương, Xiêm trở thành vùng đệm giữa hai thế lực thực dân.

→ Triều đình Xiêm (chủ yếu dưới thời trị vì của vua Ra-ma IV, Ra-ma V), tiến hành công cuộc cải cách theo hướng hiện đại hóa, bảo vệ nền độc lập.

\* **Nội dung của công cuộc cải cách ở Xiêm:**

- **Chính trị, quân sự:**

- + Xây dựng mô hình nhà nước thống nhất, tập trung theo hướng hiện đại.
- + Chính phủ tổ chức thành các bộ có quyền lực ngang nhau.
- + Tổ chức lại hệ thống chính quyền, xóa bỏ quyền lực của quý tộc địa phương.
- + Xây dựng hệ thống luật pháp hiện đại với sự cố vấn của các quan chức phương Tây.

- **Kinh tế:** sử dụng cố vấn ngoại quốc.

- **Xã hội:**

- + Xóa bỏ chế độ lao dịch, quan hệ nô lệ.
- + Ban hành Luật việc làm quy định tất cả người lao động phải được trả lương.

- **Văn hóa:**

- + Thành lập các trường đại học theo mô hình phương Tây.
- + Cải cách giáo dục, cử sinh viên sang các nước Âu - Mỹ du học.

- **Ngoại giao:**

- + Xóa bỏ hiệp ước bất bình đẳng đã kí với các cường quốc phương Tây.
- + Xây dựng quan hệ ngoại giao với nhiều quốc gia trên thế giới.

**b. Ý nghĩa của cuộc cải cách ở Xiêm**

**Mở ra giai đoạn mới cho lịch sử nước Xiêm:**

- Đưa nền kinh tế phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa, đạt nhiều thành tựu.
- Phản ánh tinh thần độc lập, tự chủ của người Thái, khả năng ngoại giao, sự linh hoạt trong nhận thức, vận dụng các yếu tố thời đại phục vụ cho lợi ích quốc gia.
- Thoát khỏi nguy cơ trở thành nước thuộc địa, giữ vững chủ quyền đất nước.

*(Trên đây chỉ là những kiến thức cơ bản, học sinh cần tham khảo thêm SGK)*